

Số: 197/2021/QĐST-HNGĐ

Quận 5, ngày 08 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ các điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;  
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 191/2021/HNST ngày 04 tháng 11 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản sau khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Những người yêu cầu, gồm có:

- Ông Sử Ngọc T, sinh năm 1975.

Địa chỉ thường trú: Đường P, Phường H, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Thân Thị Hồng H, sinh năm 1976.

Địa chỉ thường trú: Đường Q, Phường B, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Ông Sử Ngọc T và bà Thân Thị Hồng H thật sự tự nguyện ly hôn.

[2] Ông Sử Ngọc T và bà Thân Thị Hồng H có 02 (hai) người con chung tên Sử Minh Đ (nam), sinh ngày 19 tháng 02 năm 2000 (hiện đã trưởng thành) và Sử Ngọc Khánh L (nữ), sinh ngày 17 tháng 12 năm 2004. Ông T đồng ý giao 01 (một) người con chung tên Sử Ngọc Khánh L cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng và bà H không yêu cầu ông T cấp dưỡng tiền nuôi người con chung nêu trên.

[3] Ông Sử Ngọc T và bà Thân Thị Hồng H tự thỏa thuận tài sản chung, tự khai không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Sự thỏa thuận trên hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[5] Ông Sử Ngọc T và bà Thân Thị Hồng H mỗi người chịu tiền lệ phí Tòa án là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Sử Ngọc T và bà Thân Thị Hồng H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Người con chung tên Sử Minh Đ (nam), sinh ngày 19 tháng 02 năm 2000, hiện đã trưởng thành, sống cùng cha hoặc mẹ tùy ý.

Ông Sử Ngọc T đồng ý giao 01 (một) người con chung tên Sử Ngọc Khánh L (nữ), sinh ngày 17 tháng 12 năm 2004 cho bà Thân Thị Hồng H trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Thân Thị Hồng H không yêu cầu ông Sử Ngọc T cấp dưỡng tiền nuôi người con chung nêu trên.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con nếu lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có lý do chính đáng, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được luật định, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông Sử Ngọc T và bà Thân Thị Hồng H tự thỏa thuận tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung: Ông Sử Ngọc T và bà Thân Thị Hồng H tự khai không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), ông Sử Ngọc T và bà Thân Thị Hồng H mỗi người chịu số tiền là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0009527 ngày 03 tháng 11 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Sử Ngọc T và bà Thân Thị Hồng H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND Quận 5;
- UBND Phường H Quận F (Chứng nhận kết hôn số 115/P2, quyền số 01/1998, đăng ký ngày 20/11/1998);
- Chi cục THADS Quận F;
- Lưu: VP, hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Trần Hà Như Oanh**